

Bản án số: 164/2019/HS-ST
Ngày: 21-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Xuân Lang
2. Ông Phạm Văn Hề

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Hùng Cường – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 196/2019/TLST-HS ngày 10/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1889/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 đối với:

- Bị cáo:

Quách Hữu T, giới tính: nam; sinh năm 1984 tại Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: Khối 12, phường T1, thị xã T2, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 10/12; con của ông Quách Hữu T3 và con của bà Văn Thị T4; hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2018 (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Ông Trần Vĩnh L, sinh năm 1968 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký HKTT: 39 đường L1, Phường L2, Quận L3, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt tại phiên tòa).

2. Ông Dương H, sinh năm 1955, quốc tịch: Hoa Kỳ; chỗ ở: 39 đường L1, Phường L2, Quận L3, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

3. Bà M, sinh năm 1944; quốc tịch: Hoa Kỳ; chỗ ở: Khách sạn G, số 140 M1, phường B, Quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

4. Bà R, sinh năm 1938; quốc tịch: Hoa Kỳ; chỗ ở: Khách sạn G, số 140

M1, phường B, Quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Công ty Cổ phần A; trụ sở: 648 A1, Phường A2, Quận A3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà P, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đ, sinh năm 1959; nơi đăng ký HKTT: 3/53/10 N1, Phường N2, Quận N3, Thành phố Hồ Chí Minh (ông Đ có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 42 phút ngày 02/4/2018, Quách Hữu T điều khiển xe ô tô của hãng taxi V, mang biển số 51A-XX lưu thông trên đường C, Quận A3, hướng từ đường C1 về đường C2. Khi đến giao lộ C và K, phường B, Quận A3. Do không chú ý quan sát, T đã để xe ô tô tông vào 04 khách bộ hành là bà M, bà R, ông Dương H (cả 03 người đều có quốc tịch Hoa Kỳ) và ông Trần Vĩnh L đang đi bộ đúng phần đường dành cho người đi bộ từ lề phải sang lề trái theo chiều xe ô tô lưu thông.

Tai nạn xảy ra làm bà M bị gãy xương chậu; bà R bị đa chấn thương, gãy xương chậu, chấn thương đầu; ông Dương H bị chấn thương nhẹ ở ngực và ông Trần Vĩnh L bị chấn thương cột sống; còn xe ô tô bị hư hỏng nhẹ.

Trong quá trình điều tra, Quách Hữu T đã đi khỏi nơi tạm trú nên ngày 29/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra lệnh truy nã đối với T. Đến ngày 30/11/2018, Quách Hữu T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An đầu thú.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Quách Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tật của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận về thương tật đối với các nạn nhân như sau:

- Theo Kết luận số 28/GĐHS.18 ngày 15/6/2018 kết luận bà R: vết thương trán đã được khâu, chấn thương gây vỡ ổ cối xương chậu, tỷ lệ thương tật là 21%.

- Theo Kết luận số 29/GĐHS.18 ngày 15/6/2018 kết luận bà M: chấn thương gây gãy mỏm ngang đốt sống thắt lưng 1 và 5, gãy ngành dưới xương mu, tỷ lệ thương tật là 25%.

- Theo Kết luận số 30/GĐHS.18 ngày 15/6/2018 kết luận ông Dương H: chấn thương phần mềm ở ngực, không ghi nhận dấu vết thương tích gì tại vùng ngực, không phát hiện tổn thương trên phim Xquang chụp ngực, tỷ lệ thương tật là 0%.

- Theo Kết luận số 533/GĐHS.18 ngày 11/7/2018 kết luận ông Trần Vĩnh L: chấn thương gây gãy lún đốt sống thắt lưng 1, tỷ lệ thương tật là 25%.

Tại Cáo trạng số 147/CT-VKS-P2 ngày 08/4/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị can Quách Hữu T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi như cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo.

- Bị hại Trần Vĩnh L trình bày rằng bị cáo đã bồi thường cho ông số tiền 12.000.000 đồng, ông không có yêu cầu gì thêm và ông xin bãi nại cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo với mức hình phạt: từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông, kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 09 giờ 42 phút ngày 02/4/2018, Quách Hữu T điều khiển xe ô tô của hãng taxi V, mang biển số 51A-XX lưu thông trên đường C, Quận A3, hướng từ đường C1 về đường C2. Khi đến giao lộ C và K, phường B, Quận A3, do không chú ý quan sát nên Quách Hữu T đã để xe ô tô do mình điều khiển đụng vào 04 khách bộ hành là bà M, bà R, ông Dương H và ông Trần Vĩnh L đang đi bộ đúng phần đường dành cho người đi bộ từ lề phải sang lề trái theo chiều xe ô tô lưu thông.

Tai nạn xảy ra làm bà M chấn thương gây gãy mỏm ngang đốt sống thắt lưng 1 và 5, gãy ngành dưới xương mu, tỷ lệ thương tật là 25%; bà R bị chấn thương gây vỡ ổ cối xương chậu, vết thương trán đã được khâu, tỷ lệ thương tật là 21%; ông Trần Vĩnh L bị chấn thương gây gãy lún đốt sống thắt lưng 1, tỷ lệ thương tật là 25%; ông Dương H bị chấn thương nhẹ ở ngực, tỷ lệ thương tật là 0%. Tổng tỉ lệ thương tích do Quách Hữu T gây ra đối với 04 người là 71%.

Với hành vi nêu trên thì đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Quách Hữu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo là hoàn T có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an T giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe của con người nhưng với lỗi vô ý. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra và lỗi của bị cáo.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường số tiền 12.000.000 đồng cho bị hại Trần Vĩnh L; bị cáo đã tự nguyện đầu thú tại cơ quan công an, bị hại Trần Vĩnh L có đơn xin bãi nại cho bị cáo và hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay có cha mẹ già, bị bệnh. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cần áp dụng đối với bị cáo.

Mặc dù bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, nhưng bản thân bị cáo đã có thời gian đi khỏi nơi tạm trú mà không khai báo với cơ quan công an nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với ông Trần Vĩnh L, bị cáo đã bồi thường số tiền 12.000.000 đồng và ông Trần Vĩnh L không có yêu cầu gì thêm nên Tòa không xem xét.

Đối với 03 bị hại là bà M, bà R, ông Dương H, trong quá trình điều tra cả 03 người này không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Tòa không xem xét. Nếu sau này bà M, bà R, ông Dương H có yêu cầu bồi thường thiệt hại thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận lời trình bày của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

* Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

* Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Quách Hữu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: **Quách Hữu T** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2018.

Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản sao bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (4)
- Người có QL, NVLQ; (1)
- THAHS; (2)
- P. PC 53 - CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (24) (6)

Ngô Ngọc Thắng